

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SƠN TÂY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 55/2022/HSST
Ngày 15/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Huy Dương.

Bà Nghiêm Thị Thúy Hằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa:

Bà Ngô Thị Minh Thuận - Kiểm sát viên.

Thư ký phiên tòa: Ông Lương Hữu Bình – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 51/2022/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐ-XXST ngày 01/7/2022 đối với các bị cáo:

1. **Trần Tiến Th**, sinh năm 1991 tại huyện Đan Phượng, Hà Nội; Nơi đăng ký thường trú và sinh sống: Cụm 10, xã Th, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ (Đã chết) và bà Trần Thị H; Vợ, con chưa có;

Tiền án:

+ Ngày 27/4/2016, Tòa án nhân dân TX Sơn Tây xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Chưa được xóa án).

+ Ngày 31/7/2018, Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 11/02/2020 (Chưa được xóa án).

Nhân thân:

+ Ngày 28/11/2012, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 21/6/2022, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, 24 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ. Tổng hợp hình phạt, buộc Th phải chấp hành hình phạt chung là 09 năm 06 tháng tù (án chưa có hiệu lực pháp luật).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/12/2021 theo Quyết định tạm giam của TAND huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; có mặt.

2. **Đào Xuân Th**, sinh năm 1990 tại huyện Đ, Hà Nội; Nơi ĐKNKTT và sinh sống: Cụm 3, xã T, huyện Đ, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đào Ngọc L; Con bà: Nguyễn Thị L; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án :

Ngày 29/6/2018, TAND huyện Đan Phượng, Hà Nội xử phạt 16 tháng tù, tính từ ngày thi hành án (được trừ 06 ngày tạm giữ) về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, (chưa được xóa án); Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 28/11/2012, bị TAND huyện Đan Phượng, Hà Nội xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; Ngày 29/01/2021, Tòa án nhân dân TX Sơn Tây xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản trong vụ án này đối với bị hại chị Nguyễn Thị Lan H.

Bị cáo đang chấp hành bản án số 06/2021/HSST ngày 29/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội tại Trại giam số 5. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội; có mặt.

3. **Nguyễn Văn H, (tên gọi khác T)**, sinh năm 1991 tại huyện Đan Phượng, Hà Nội; Nơi ĐKHKT và sinh sống: Thôn Đ, xã Ph, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Q và bà Lê Thị S; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 27/5/2020, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án); Tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 23/3/2010, Tòa án nhân quân Thanh Xuân xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 10/12/2010 (đã xóa án tích)

+ Ngày 18/4/2011, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm xử phạt 36 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 31/7/2013 (đã xóa án tích)

+ Ngày 17/12/2013, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xử phạt 40 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 25/02/2017 (đã xóa án tích).

+ Ngày 23/7/2018, Công an huyện Đan Phượng ra Quyết định xử phạt VPHC về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, mức phạt: 1.500.000 đồng, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ.

+ Ngày 27/5/2019, UBND xã Phương Đình, huyện Đan Phượng ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với người nghiện ma túy trong thời

gian 03 tháng, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 4 Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ.

Bị cáo đang chấp hành bản án số 35/2020/HSST ngày 27/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tại Trại giam Thanh Phong. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội; có mặt.

- Bị hại :

+ Chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1983.

Trú tại : Số 9/112, T, phường V, thị xã Sơn Tây, TP. Hà Nội; Vắng mặt.

+ Anh Trần Ngọc D, sinh năm 1996; Trú tại: Số 9/6 phố Tr, phường L, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ sáng ngày 25/6/2020, Trần Tiến Th gọi điện thoại cho Đào Xuân Th rủ đi trộm cắp xe máy trên địa bàn thị xã Sơn Tây, Th đồng ý. Sau đó, Th gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn H đến đón và đi ăn sáng và nói với H về việc Th rủ đi trộm cắp xe máy và rủ H đi cùng, H đồng ý.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, H điều khiển xe máy Yamha Exciter màu trắng - xanh chở Th đến đón Trần Tiến Th tại khu vực gần nhà Th thuộc Cụm 10 xã Thọ An, huyện Đan Phượng. Khi nhìn thấy H đi cùng Th, Th chủ động nói với H và Th về ý định đi trộm cắp tài sản. Sau đó, H điều khiển xe máy, Th ngồi giữa, Th ngồi sau. Khi đi ra đường thuộc khu vực cầu Gáo, huyện Đan Phượng thì Th bảo Th đi mua 03 con dao, loại dao bầu, có mũi nhọn ở quán tạp hóa. Sau đó, cả ba đi vào nghĩa trang thôn Th, xã Đ, huyện Đan Phượng cùng nhau dùng băng dính đen quấn bọc lưỡi dao. Trong lúc bọc dao thì Th tự rút từ trong túi quần của Th ra 01 chiếc văm phá khóa, là công cụ mà Th sẽ dùng để trực tiếp phá khóa xe máy trộm cắp. Chuẩn bị mọi thứ xong, Th, H, Th tiếp tục đi theo đường Quốc lộ 32 lên thị xã Sơn Tây.

Kh oảng 14 giờ cùng ngày Th, H và Th đến trước cửa số nhà 203- La Thành-phường Viên Sơn và phát hiện có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng- đen- bạc, BKS 29U1- 341.92 của chị Nguyễn Thị Lan H- sinh năm 1983 ở 9/112- Tiền Huân- Viên Sơn- TX Sơn Tây đang làm việc tại cửa hàng Tâm Nghĩa, xe khóa cổ, không khóa càng. Quan sát không thấy có người trông giữ nên H điều khiển xe đi quá lên trên một đoạn rồi quay lại đi ngược chiều, tiến đến chiếc xe máy của chị H rồi dừng xe tại lòng đường và nổ máy ngồi trên xe đợi sẵn, Th vẫn ngồi trên xe cảnh giới cho Th. Còn Trần Tiến Th xuống xe, tiến lại chiếc xe máy, dùng văm phá khóa điện của chiếc xe máy rồi điều khiển xe máy đi. H, Th đi xe Yamaha Exciter theo sau. Đi được khoảng 50m về hướng trung tâm Hà Nội, Th rẽ

sang làn đường đúng chiều rồi giao chiếc xe máy vừa trộm cắp được cho Th và bảo Th mang về cất giấu, còn Th và H đi tìm xe máy khác để trộm cắp tiếp.

Khi Th, H đi đến trước cửa nhà số 252- La Thành- phường Lê Lợi thì phát hiện 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng- đen- bạc, BKS 29U1-306.68 của anh Trần Ngọc D- sinh năm 1996 ở 9/6- Trạng Trình- Lê Lợi

đang dựng trên vỉa hè. H ngồi trên xe máy cảnh giới còn Th đi đến dùng vạm phá khóa chiếc xe, lấy được xe và điều khiển xe phóng đi trước, H đi xe Yamaha Exciter theo sau. Cả hai đi trên Quốc lộ 32 hướng về Đan Phượng.

Khi đang đi trên đường thì Th nhận được điện thoại của Th báo vừa bị tai nạn giao thông tại km27 + 800 QL32 thuộc địa phận xã Tam Hiệp- huyện Phúc Thọ với một người điều khiển xe máy đi hướng ngược chiều. Th đã điện thoại báo cho H biết rồi cả hai đã đi đến hiện trường vụ tai nạn giao thông này đón Th. Th đón Th bằng xe máy trộm được của anh D, bỏ lại chiếc xe máy trộm được của chị H. Tất cả đi về nhà Th tại cụm 3 xã Thọ An, huyện Đan Phượng. Tại đây, Th nói với Th có cả H ở đó rằng chiếc xe máy BKS 29U1- 306.68 vừa dùng để chở Th khi bị tai nạn là xe máy do Th, H vừa trực tiếp trộm được trên TX Sơn Tây sẽ đi bán và chia đều tiền bán được xe cho cả 3 người. Tất cả đều đồng ý.

Sau đó, Th gọi điện cho một nam giới tên là T, khoảng 30 tuổi qua facebook (Th không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của T, không nhớ số điện thoại) để hỏi bán chiếc xe máy của anh D thì T hẹn Th mang xe đến khu vực gầm cầu Thăng Long để giao dịch.

Khoảng 17 giờ cùng ngày 25/6/2020, Th điều khiển xe máy Honda Wave trộm được của anh D, H đi xe máy Yamha Exciter theo Th đến gầm cầu Thăng Long thuộc địa bàn phường Đông Ngạc- quận Bắc Từ Liêm- TP Hà Nội gặp T. Th là người giao dịch trực tiếp bán chiếc xe máy cho T với giá 03 triệu đồng. H đợi Th ngay gần đó. Sau đó H chở Th về nhà Th. Tại đây Th đưa cho Th, H mỗi người 01 triệu đồng tiền bán xe máy vừa trộm cắp được và giữ lại 01 triệu đồng. Th và H cầm tiền tiêu không ý kiến gì. Th, Th, H đều đã tiêu hết số tiền có được từ việc bán xe máy trộm cắp được.

Ngày 28/7/2020, CQĐT- CATX Sơn Tây đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Thị xã Sơn Tây định giá các tài sản bị chiếm đoạt nêu trên.

Tại Bản kết luận số 32/HĐĐG-TCKH ngày 31/7/2020, kết luận:

- 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha màu trắng đen bạc, BKS 29U1- 341.92, số khung RLHJA390XHY619143, số máy JA39E0594306, xe cũ đã qua sử dụng trong vụ trộm cắp tài sản tại trước cửa nhà số 203 đường La Thành, phường Viên Sơn, trị giá: 14.000.000 đồng.

- 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc, BKS 29U1- 306.68, số khung 1250FY326951, số máy HC12E7327021, xe cũ đã qua sử

dụng trong vụ trộm cắp tài sản tại trước cửa nhà số 252 đường La Thành, phường Lê Lợi, trị giá: 13.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng).

Trong lúc tai nạn xảy ra, người dân đã chụp lại được hình ảnh của Th, biết không thể trốn tránh, ngày 30/9/2020, Đào Xuân Th đã lên đầu thú tại CQĐT-CATX Sơn Tây và khai nhận hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy của chị H. Cơ quan điều tra- Công an Thị xã Sơn Tây đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Đào Xuân Th và ngày 29/01/2021, Tòa án nhân dân Thị xã Sơn Tây đã xét xử phạt Th 18 tháng tù về tội Trộm cắp chiếc xe máy của chị Nguyễn Thị Lan H đã được trả lại cho chị H, nhận lại tài sản chị không có yêu cầu, đề nghị gì.

Do Th khai không quen biết Nguyễn Văn H, chỉ biết gọi là “đầu đất” và Trần Tiến Th bỏ trốn không có mặt tại địa phương nên CQĐT đã quyết định tách tài liệu của Trần Tiến Th, Nguyễn Văn H trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại số nhà 203- La Thành- Viên Sơn, số nhà 252- La Thành - Lê Lợi để điều tra làm rõ và xử lý sau.

Ngày 24/12/2021, Cơ quan điều tra- Công an huyện Đan Phượng đã khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Trần Tiến Th về hành vi Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 14/12/2021 tại Trạm y tế xã Tân Lập, huyện Đan Phượng. Tại Cơ quan điều tra- Công an huyện Đan Phượng, Th đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngày 28/12/2021, Cơ quan điều tra- Công an Thị xã Sơn Tây đã khởi tố vụ án và ngày 27/4/2022 quyết định khởi tố bị can đối với Trần Tiến Th, Nguyễn Văn H và Đào Xuân Th về tội Trộm cắp tài sản.

Đối với chiếc xe máy của anh Trần Ngọc D, Th đã bán cho đối tượng tên T ở chân cầu Thăng Long, hiện không thu hồi được. Quá trình điều tra, Th, Th, H đã tác động đến gia đình nên anh Trần Văn Tập- sinh năm 1980, ở Cụm 10 xã Thọ An, huyện Đan Phượng- anh trai Trần Tiến Th; bà Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1964, ở Cụm 3 xã Thọ An, huyện Đan Phượng- mẹ đẻ Đào Xuân Th và ông Nguyễn Văn Quân, sinh năm 1970, ở Thôn Dịch Trung, xã Phương Đình, huyện Đan Phượng, bố đẻ Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường cho anh D, mỗi người 4.300.000 đồng. Riêng bà L bồi thường 4.400.000 đồng. Sau khi nhận được số tiền bồi thường giá trị chiếc xe, anh Trần Ngọc D không có ý kiến gì khác.

Anh T, bà L , ông Q không yêu cầu Th, Th, H phải trả lại số tiền đã bồi thường, khắc phục trên.

Đối với chiếc xe máy Exciter màu xanh trắng mà Nguyễn Văn H sử dụng, không nhớ biển kiểm soát là xe do H mượn của một nam giới tên là Toàn, khoảng 30 tuổi tại khu vực thị trấn PH, huyện Đan Phượng nhưng H

không biết nam giới này là người ở đâu, địa chỉ thế nào, không có số điện thoại do H chỉ gặp khi đi uống nước ở khu vực Đan Phượng nên hỏi mượn chiếc xe này đi có việc, không nói dùng vào mục đích sử dụng đi trộm cắp và người này đồng ý cho H mượn xe máy và H đã trả xe cho thanh niên này.

Đối với đối tượng tên T, thì Th, H đều không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Th, Th và H đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 55/CT - VKS ngày 28/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Th về Tội Trộm cắp tài sản theo khoản 2 Điều 173, truy tố Đào Xuân Th và Nguyễn Văn H về Tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Th, Th và H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây đã truy tố, các bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Th mức án từ 30 đến 36 tháng tù; Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, 55 và 56 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Th mức án từ 9 đến 12 tháng tù; Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, 55 và 56 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H mức án từ 18 đến 24 tháng tù; Đề nghị tổng hợp bản án đối với bị cáo Th và bị cáo H; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án xảy ra tại địa bàn thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội nên thẩm quyền khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng tại thị xã Sơn Tây. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại đều không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo Trần Tiến Th, Đào Xuân Th và Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 25/6/2020, các bị cáo Trần Tiến Th, Đào Xuân Th và Nguyễn Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy của chị Nguyễn Thị Lan H trị giá 14.000.000 đồng và 01 chiếc xe máy của anh Trần Ngọc D trị giá 13.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 27.000.000 đồng. Do vậy, hành vi trên của các bị cáo Th, Th và H đã đủ yếu tố cấu thành Tội Trộm cắp tài sản. Tội danh và hình phạt được quy định Điều 173 Bộ luật hình sự. Trong đó bị cáo Th thuộc điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Th và H thuộc khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Nên bản Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 28/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây truy tố bị cáo Th, Th và H theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân tại địa phương. Do vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của các bị cáo đã thực hiện để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Th và bị cáo Th phạm tội từ 02 lần trở lên thuộc điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Bị cáo Th tái phạm thuộc điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều tỏ ra thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, phạm tội gây thiệt hại không lớn, bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho các bị cáo; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm b, điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân của các bị cáo Th, Th và H là đều có nhân thân xấu.

[5]. Đây là vụ án có đồng phạm và thuộc loại đồng phạm giảm đơn, trong đó bị cáo Th giữ vai trò chính là người thực hành, H và Th là người giúp sức, nên về trách nhiệm hình sự thì bị cáo Th là người phải chịu trách nhiệm cao nhất, vì bị cáo là người gọi điện khởi xướng rủ rê Th đi trộm cắp tài sản, tiếp theo là vai trò của Th vì Th là người gọi điện cho H rủ H đi trộm cắp tài sản, nên mức hình phạt của ba bị cáo cao thấp khác nhau, nhưng các bị cáo đều phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo trở thành người có ích cho xã hội. Hành vi trộm cắp chiếc xe máy của chị Nguyễn Thị Lan H của Đào Xuân Th đã bị TAND thị xã Sơn Tây xét xử 18 tháng tù, nên lần này chỉ bị xét xử về hành vi trộm cắp 01 xe máy của anh Trần Ngọc D.

[6]. Về tổng hợp hình phạt của nhiều bản án theo qui định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự, thì HĐXX không phải tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Trần Tiến Th, vì bản án ngày 21/6/2022 của TAND huyện Đan Phượng, Hà Nội chưa

có hiệu lực pháp luật. Hội đồng xét xử phải tổng hợp hình phạt theo qui định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Th và bị cáo H.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bản thân các bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, và đang phải đi chấp hành hình phạt tù nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại được tài sản là 01 xe máy bị hại chị Nguyễn Thị Lan H không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường dân sự nữa và đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, anh Trần Ngọc D cũng đã nhận tiền bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe máy bị mất, anh D cũng không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không phải xem xét về bồi thường dân sự.

[9]. Về xử lý vật chứng: Không.

[10]. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[11]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm b, điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Trần Tiến Th **02 (Hai) năm 06 (Sáu)** tháng tù về Tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù được tính từ ngày 19/12/2021 .

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm b, điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Văn H **18 (Mười tám)** tháng tù về Tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với 36 (Ba mươi sáu) tháng tù của bản án số 35/2020/HS-ST ngày 27/5/2020 của TAND huyện Đan Phượng, Hà Nội, bị cáo phải chấp hành chung là 54 (Năm mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/9/2020, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/9/2019 đến ngày 15/9/2019.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm b, điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Đào Xuân Th **09 (Chín)** tháng tù về Tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với 18 tháng tù của bản án số 06/2021/HS-ST ngày 29/01/2021 của TAND thị xã Sơn Tây, Hà Nội, bị cáo phải chấp hành chung là 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/5/2021.

4. Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội: Bị cáo Trần Tiến Th, Nguyễn Văn H và Đào Xuân Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSNDTX Sơn Tây;
- Chi cục THADSTX Sơn Tây;
- Các bị cáo;
- Lưu HS + VPTA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Tú